

Số: 23/KH-MNDTS

Tiền Sơn, ngày 26 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Ứng dụng CNTT và triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định 3276/BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GD-ĐT về Quyết định ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non ;

Công văn số 383/SGDĐT-CTHSSV ngày 06/8/2025 về việc triển khai một số nhiệm vụ công tác CNTT, chuyển đổi số sau sát nhập;

Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở GD-ĐT tỉnh Ninh Bình về kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và đào tạo năm 2025;

Kế hoạch số 16/KH-MNDTS ngày 19/9/2025 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường;

Trường Mầm non D phường Tiên Sơn xây dựng Kế hoạch Ứng dụng CNTT và triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Xây dựng môi trường làm việc số, từng bước hình thành văn hóa số trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nâng cao năng lực số đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Tăng cường khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, đẩy mạnh cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng chữ ký số, bảo đảm an toàn thông tin mạng; ứng dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi mầm non.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, thiết thực, hiệu quả các nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.



Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; sử dụng hiệu quả các thiết bị, phần mềm và nguồn lực được trang bị.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

3. Các mục tiêu cụ thể:

3.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số năm học 2025 - 2026.

Thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo quy định; phấn đấu đạt mức độ 2 trở lên.

Duy trì hiệu quả hoạt động của Website và các kênh truyền thông số của nhà trường.

2. Hạ tầng số

Bảo đảm 100% phòng làm việc, phòng học được kết nối Internet.

100% nhóm, lớp được trang bị và khai thác hiệu quả thiết bị công nghệ hiện có.

Duy trì, nâng cấp hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

3. Nhân lực số

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng kỹ năng số và sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ công việc.

100% giáo viên ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch giáo dục, hồ sơ chuyên môn và tổ chức hoạt động giáo dục.

Khuyến khích giáo viên ứng dụng AI trong thiết kế học liệu, xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

3.4. Về phát triển dữ liệu số

Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

Từng bước số hóa hồ sơ, tài liệu và học liệu của nhà trường.

Xây dựng kho học liệu số dùng chung phục vụ hoạt động chuyên môn.

3.5. Về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số

Phấn đấu 100% các khoản thu trong nhà trường thực hiện bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Trên 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử trong thực hiện nhiệm vụ.

Sử dụng tốt phần mềm quản lý: CS nuôi dưỡng, kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, phần mềm tự kiểm định chất lượng, quản lý học liệu điện tử...

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý điều hành

Kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của nhà trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục.

Ban hành các văn bản chỉ đạo, quy chế quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; bảo đảm tuân thủ quy định về an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số hằng năm theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non; xây dựng kế hoạch cải tiến nhằm nâng cao chất lượng chuyển đổi số của nhà trường.

Duy trì và khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống quản lý công chức, viên chức và các phần mềm chuyên ngành khác.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, cập nhật dữ liệu kịp thời, chính xác trên các hệ thống dùng chung của ngành. Triển khai, tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT, đảm bảo đạt mức độ chuyển đổi số tối thiểu ở mức độ 2 theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Hệ thống quản lý nhà trường trực tuyến, đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời từ Nhà trường đến Sở GDĐT, UBND phường và Bộ GDĐT. Đối với hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL), phần mềm quản lý nhà trường (QLNT) và các phần mềm khác

Sử dụng và khai thác phần mềm QLNT trên <https://vtsmas.vn/>, <https://dongbo.csdl.edu.vn/> và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân. Vào các kỳ báo cáo nhà trường cập nhật dữ liệu lên phần mềm QLNT sau đó thực hiện chức năng kết chuyển dữ liệu, báo cáo từ phần mềm QLNT sang CSDL toàn ngành của Sở và Bộ GDĐT; Tăng cường sử dụng hồ sơ số sách điện tử trên hệ thống phần mềm QLNT theo hướng dẫn tại công văn 936/SGDĐT-GDTrH ngày 25/09/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình (về việc tăng cường quản lý việc sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các trường mầm non, tiểu học, trung học); cho phép giáo viên lựa chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử



dụng các loại hồ sơ sổ sách theo qui định tại Thông tư 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020.

Tăng cường sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành điện tử tại địa chỉ: <https://qlvbdh.ninhbinh.gov.vn/>. Ban hành hệ thống văn bản đi của nhà trường trên hệ thống quản lý văn bản của tỉnh; Tiếp tục sử dụng và khai thác hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn/>;

Tăng cường sử dụng hệ thống Quản lý công chức-viên chức trên phần mềm quản lý tại địa chỉ <https://ccvc.ninhbinh.gov.vn/>.

Thường xuyên cập nhật và báo cáo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn các hệ thống thông tin dùng chung toàn ngành khác như: hệ thống thông tin quản lý PCGD-XMC.

Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công thông tin điện tử (CTTĐT) theo Thông tư số 37/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT. Xây dựng hệ thống quản lý trang Website của trường tại địa chỉ <https://mndtienson.ninhbinh.edu.vn/> và fanpage nhà trường tại địa chỉ <https://www.facebook.com/TruongMamnonDphuongTienSon> theo hướng tập trung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư và nhân lực quản lý hệ thống.

Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, tính khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng, quản lý phổ cập, công tác tuyển sinh, kiểm định chất lượng...).

Chi đạo 100% CB, GV, NV trong trường lập Email cá nhân, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của ngành và nhà trường, đồng thời phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ toàn trường được biết Công thông tin điện tử của Sở GDĐT và của nhà trường;

100% các nhóm lớp thành lập nhóm Zalo của lớp để trao đổi, chia sẻ, cập nhật các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tới cha mẹ trẻ; thực hiện công khai thực đơn, sức khỏe, kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ bằng hình thức quét mã QR.

2. Phát triển hạ tầng số và bảo đảm an toàn thông tin

Rà soát, đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; bảo đảm hệ thống Internet ổn định tại các phòng làm việc, phòng học và các khu vực chức năng.

Khai thác hiệu quả hệ thống máy tính, tivi thông minh, máy chiếu, máy in và các thiết bị số phục vụ công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Duy trì kết nối mạng không dây (Wifi) tại 100% các nhóm, lớp và khu vực làm việc trong nhà trường.

Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; thường xuyên kiểm tra, sao lưu dữ liệu, cập nhật phần mềm và nâng cao ý thức bảo mật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Quản lý chặt chẽ tài khoản truy cập các hệ thống thông tin; không sử dụng chung tài khoản, thực hiện đổi mật khẩu định kỳ theo quy định.

3. Nâng cao năng lực số cho đội ngũ

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về kỹ năng số, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế học liệu, xây dựng bài giảng, soạn thảo văn bản và công tác quản lý.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và AI trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và khai thác hiệu quả các nguồn học liệu số.

4. Phát triển dữ liệu số và học liệu số

Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và các phần mềm quản lý của nhà trường.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu, minh chứng phục vụ công tác quản lý, kiểm định chất lượng và lưu trữ hồ sơ.

Xây dựng, bổ sung và khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung của nhà trường; khuyến khích giáo viên xây dựng học liệu số phục vụ hoạt động giáo dục.

Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, kế hoạch giáo dục điện tử và các phần mềm hỗ trợ quản lý, giảng dạy theo quy định.

5. Thực hiện chính quyền số và thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 và công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

Thực hiện gửi, nhận, xử lý văn bản trên môi trường điện tử; tăng cường sử dụng chữ ký số trong quản lý và điều hành.

Duy trì thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu trong nhà trường theo quy định.

Khuyến khích sử dụng các ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ.

6. Công tác truyền thông về chuyển đổi số

Tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và ngành Giáo dục về chuyển đổi số.



Duy trì chuyên mục chuyên đổi số trên website nhà trường; thường xuyên cập nhật tin, bài, hình ảnh, video về các hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) và phong trào “Bình dân học vụ số”.

100% nhóm, lớp duy trì nhóm Zalo để trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ; thực hiện công khai thực đơn, kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ bằng mã QR hoặc hình

7. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong nhà trường

Xây dựng đội ngũ phụ trách CNTT trong đơn vị, phân công các đồng chí CBQL, GV phụ trách CNTT trong nhà trường có trình độ chuyên môn CNTT vững vàng. Mỗi tổ, khối chuyên môn có ít nhất 1 giáo viên nòng cốt biết ứng dụng thành thạo CNTT trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả thực hiện kế hoạch. Kiểm tra, đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu triển khai các nhiệm vụ được phân công.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại các tổ chuyên môn.

3. Tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với nhiệm vụ của tổ.

Hướng dẫn giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn.

4. Giáo viên, nhân viên

Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Chủ động học tập, nâng cao năng lực số và ứng dụng CNTT, AI vào công việc.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số năm học 2025 - 2026 của Trường Mầm non D phường Tiên Sơn. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện gắn với công tác thi đua, khen thưởng của năm học.

Nơi nhận:

- UBND phường (để b/c);
- CBGVNV (để t/h);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Yến